

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 25 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quách Thanh Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Hoàng Diệu – Phó giám đốc trung tâm y tế huyện Phước Long;
- Bà Nguyễn Hồng Lành – Chủ tịch hội chữ thập đỏ huyện Phước Long.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với:

1/ Bị cáo: HUỲNH H N, Sinh năm 1987.

Tên gọi khác: Nh.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: ấp Bình Bảo, xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, Bạc Liêu.

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ văn hóa: 9/12;

Dân tộc: Khơme; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: Không.

Họ tên Cha: Huỳnh V C, sinh năm 1961;

Họ tên Mẹ: Thạch T S, sinh năm 1963, mẹ nuôi tên Huỳnh Thị Ánh, sinh năm 1951.

Họ tên vợ: T , sinh năm 1990;

Con gồm: 01 người;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 28/7/2017 đến nay.

2/ Người bị hại:

Anh Lý Q E, sinh năm 1980;

Địa chỉ: ấp Phước Hậu, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

(Bị cáo N có mặt tại phiên tòa; Anh E có đơn xin vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Huỳnh H N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trên đường từ huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh về quê, đến khoảng 19 giờ ngày 04/6/2017 Huỳnh H N đi đến gần khu vực Công ty nhựa Tý Liên thuộc ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu thì thấy có nhiều xe máy đậu trước sân của một ngôi nhà đang tổ chức đám tiệc. Thấy xe không có người trông coi, N nảy sinh ý định lấy trộm xe để bán lấy tiền. N lén lút đi đến chỗ dựng xe rồi dùng cây đoản có sẵn trong người, mở khóa 01 chiếc xe loại Wave biển số 94E1-075.82 (do anh Lý Q E là chủ sở hữu đang đậu trước sân và đi đám nhà anh Phan Văn U), khi đó trên xe có mán 02 cái mũ bảo hiểm, rồi N nhặt khúc kim loại gần vị trí lấy xe, để lên xe rồi điều khiển xe vừa trộm chạy về thành phố Hồ Chí Minh theo đường Quảng lộ Phước Long – Phụng Hiệp, khi đến đoạn thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng thì N dùng khúc kim loại cạy yên xe để đồ xăng, khi mở yên xe thì N phát hiện trong cốp xe có một cái bóp da màu đen, mở bóp ra thì thấy số tiền 1.400.000 đồng, N lấy tiền và ném bỏ cái bóp da màu đen. N tiếp tục điều khiển xe đến địa phận tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng tuần tra giao thông Công an tỉnh Tiền Giang lập biên bản về hành vi vi phạm giao thông, đồng thời tạm giữ tang vật, phương tiện, sau đó Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Tiền Giang có thông báo cho Công an huyện Phước Long biết sự việc nên hành vi lấy trộm tài sản của N bị phát hiện.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT- KSĐT-KT ngày 07 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long đã truy tố Huỳnh H N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu, vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh H N với mức án từ 06 đến 09 tháng tù, về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo N bồi thường cho anh Lý Q E số tiền 1.400.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Huỳnh H N tại phiên tòa ngày hôm nay là phù hợp với lời khai của người bị hại Lý Q E, lời khai của những người làm chứng, cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện là Huỳnh H N lợi dụng đêm tối, tài sản không ai trông giữ và nằm ngoài sự kiểm soát của chủ sở hữu nên bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc xe gắn máy hiệu Wave biển số 94E1-075.82 của anh Lý Q E; sau đó, bị cáo điều khiển xe vừa trộm chạy về thành phố Hồ Chí Minh theo đường Quảng lộ Phước Long – Phụng Hiệp, khi đến đoạn thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng thì N dùng khúc kim loại cạy yên xe để đồ xăng, khi mở yên xe thì N phát hiện trong cốp xe có một cái bóp da màu đen, mở bóp ra thì thấy số tiền 1.400.000 đồng, N lấy tiền và ném bỏ cái bóp da màu đen rồi chạy xe về hướng thành phố Hồ Chí Minh, khi đến địa phận tỉnh Tiền Giang thì N bị tạm giữ xe.

Tại Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Phước Long ngày 29 tháng 7 năm 2017 thì: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu Bạc – Đen, biển số 94E1-075.82 có giá trị còn lại là 9.661.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo N trộm cắp của anh Lý Q E là: 9.661.000 đồng + 1.400.000 đồng = 11.061.000 đồng.

Qua đối chiếu với quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì hành vi của Huỳnh H N đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Huỳnh H N là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi lấy trộm chiếc xe gắn máy và tiền của anh Lý Q E là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện và thực hiện đến hoàn thành tội phạm.

Về lỗi, bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, về động cơ mục đích phạm tội thì các bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe gắn máy để bán và tiền của anh Lý Q E tiêu xài cá nhân. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Lý Q E được pháp luật thừa nhận và bảo vệ; ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ra làm mất an ninh trật tự ở địa phương, nên việc đưa bị cáo ra xét xử ngày hôm nay là hoàn toàn phù hợp nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là nhằm giảm nhẹ cho bị cáo một mức độ về hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Pháp luật của Nhà nước ta. Qua xem xét nội dung vụ án, tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cho bị cáo có thời gian học tập cải tạo.

Về tang vật trong vụ án: Cơ quan điều tra đã giao trả một chiếc xe gắn máy Honda, loại Wave, màu Bạc – Đen, biển số biển số 94E1-075.82 cho anh Lý Q E xong; Về 02 cái mũ bảo hiểm, 01 cái bóp da màu đen, 01 cây đoản và 01 khúc kim loại không thu giữ được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Lý Q E vắng mặt. Tuy nhiên, anh E có yêu cầu bị cáo N bồi thường cho anh số tiền 1.400.000 đồng, ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa, bị cáo N đồng ý bồi thường cho anh E số tiền 1.400.000 đồng nên được Hội đồng xét xử xem xét và ghi nhận.

Bị cáo Huỳnh H N phải chịu án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm và án phí dân sự không giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo: Huỳnh H N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 138, Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo: Huỳnh H N với mức án 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 28/7/2017 cho đến khi chấp hành xong hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 280 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo N đồng ý bồi thường cho anh Lý Q E số tiền 1.400.000 đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Buộc bị cáo Huỳnh H N có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lý Q E số tiền 1.400.000 đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh H N phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm và 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, các khoản tiền trên nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long.

Bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6, quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a và 7b; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm hình sự công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết là có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán- Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- THA huyện
- Bị cáo
- Lưu

Quách Thanh Tồn